TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN** Bản án số: 18/2023/HS-ST Ngày: 24-02-2023	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Xuân Thọ.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Hữu Tường.
2. Bà Nguyễn Thị Nhàn.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành .

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*:** Bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

D, sinh ngày 02/02/1989 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 6, xã Liên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Bảy và bà Nguyễn Thị Trinh; có vợ: Thái Thị Phương và 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; tạm giam: không; bị tạm giữ: từ ngày 19/10/2022 đến ngày 28/10/2022. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Vĩnh Phước, sinh năm 2003 (có mặt).

Nơi cư trú: Xóm Trang Niên, xã Mỹ Thành, huyện Yên Thành.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Trường Giang, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm Mỹ Hạ, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/10/2022, D đến quán cà phê Dokin Tea (tên gọi khác là quán cà phê Hoa Dũng) tại xóm 1, xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An để uống cà phê. Khoảng 10 phút sau, Dũng đi ra phía sau quán cà phê để đi vệ sinh. Sau khi đi vệ sinh xong, Dũng đi ra thì thấy có nhiều xe mô tô và xe đạp điện dựng ở phía sau quán cà phê, Dũng nhìn thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng, đen, bạc, biển kiểm soát 37P1 – 798.63 của anh Nguyễn Xuân Phước, sinh năm 2003, trú tại xóm Trang Niên, xã Mỹ Thành, huyện Yên Thành đang có chìa khóa cắm trong ổ điện nen nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau khi quan sát xung quanh thấy không có ai trông coi, Dũng đi lại chiếc xe mô tô rồi mở khóa điện, nổ máy, điều khiển xe mô tô đi dọc theo con đường phía sau quán cà phê ra đồng, theo đường ven làng ra quốc lộ 7A. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận xã Nghi Văn, huyện Nghi Lộc, Dũng điều khiển xe mô tô vào một cửa hàng xăng dầu để đổ xăng. Khi mở cốp xe mô tô, Dũng phát hiện trong cốp xe có một căn cước công dân và một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Vĩnh Phước, một căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Minh, sinh năm 2006, trú tại xóm 10, xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc. Sau khi đổ xăng xong, Dũng tiếp tục điều khiển xe mô tô đến cửa hàng cầm đồ Trung Sơn, số 40, đường Bạch Liêu, phường Bến Thủy, thành phố Vinh và gặp anh Nguyễn Trường Giang, sinh năm 2000, trú tại: xóm Mỹ Hạ, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh là chủ cửa hàng. Tại đây, Dũng hỏi anh Giang "anh ơi, ta có cầm xe không", anh Giang trả lời "có chí, cầm xe chi đó". Nghe vậy, Dũng nói " xe trắng nớ đó", anh Giang hỏi lại " xe có giấy tờ không", Dũng trả lời " xe có giấy tờ nhưng không chính chủ tên em". Anh Giang hỏi " giừ muốn cắm mấy", Dũng trả lời " Cắm mười triệu". Anh Giang ra xem xe và nói " cầm cho mười triệu thì cắt lại một triệu, khi mô chuộc đưa mười triệu là được". Dũng đồng ý và giao xe mô tô, 01 căn cước công dân và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Vĩnh Phước cho anh Giang đồng thời anh Giang đưa cho Dũng số tiền 9.000.00 đồng. Số tiền cầm cố xe mô tô trộm cắp có được, Dũng đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, anh Nguyễn Vĩnh Phước phát hiện xe mô tô của mình bị mất nên đã báo cho anh Phạm Xuân Dũng, sinh năm 1989, trú tại xóm 1, xã Công Thành, huyện Yên Thành là chủ quán Dokin biết nên anh Dũng tiến hành kiểm tra lại camera an ninh của quán thì phát hiện đối tượng lấy trộm xe của anh Phước là D.

Tại kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS ngày 24/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Yên Thành kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhân hiệu Honda, loại xe Wave an pha màu trắng, đen, bạc số khuung RLHJA3926MY266959; số máy JA39E2387245, xe đã qua sử dụng, còn sử dụng được (xe mua mới tháng 12/2021), thời điểm ngày 14/10/2022 có giá trị 18.500.000 đồng (mười tám triệu năm trăm nghìn) đồng.

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:

01 (một) chiếc xe mô tô nhân hiệu Honda, loại xe Wave an pha màu trắng, đen, bạc số khuung RLHJA3926MY266959; số máy JA39E2387245, xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 căn cước công dân của anh Nguyễn Vĩnh Phước. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công

an huyện Yên Thành đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Vĩnh Phước.

01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Minh. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Minh.

Phần dân sự:

Bị hại anh Nguyễn Vĩnh Phước đã nhận lại tài sản đầy đủ và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trường Giang không yêu cầu D trả lại số tiền Giang đã cho D vay mượn.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS-YT, ngày 09 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt D từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trường Giang không yêu cầu D trả lại số tiền Giang đã cho D vay mượn.

Về vật chứng: Công an đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận gì với Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt.

Bị hại không tranh luận gì với Viện kiểm sát về mức hình phạt và bồi thường thiệt hại.

Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 14/10/2022, D đến quán cà phê Dokin Tea tại xóm 1, xã Công Thành, huyện Yên Thành. Lợi dụng sơ hở D đã chiếm đoạt 01 một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng, đen, bạc, biển kiểm soát 37P1 – 798.63 có giá trị 18.500.000 đồng của của anh Nguyễn Xuân Phước, sinh năm 2003, trú tại xóm Trang Niên, xã Mỹ Thành, huyện Yên Thành.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được, có đủ cơ sở xác định bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, có giá trị 18.500.000 đồng.

Do đó, bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo trộm cắp tài sản có giá trị 18.500.000 đồng nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, gây nguy hại không lớn cho xã hội, Bị cáo là thanh niên khỏe mạnh, có nghề nghiệp ổn định, đáng lẽ phải chu chí làm ăn, xây dựng gia đình nhưng ngược lại bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người khác để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn nên phải xử lý nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên: bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vì vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị báo hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo thu nhập thấp, không ổn định và không có tài sản nên không áp dụng.

[4] Về Dân sự:

Bị hại anh Nguyễn Vĩnh Phước đã nhận lại tài sản đầy đủ, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Trường Giang không yêu cầu bị cáo trả số tiền vay nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Đối với anh Nguyễn Trường Giang cầm cố chiếc xe máy do Dũng trộm cắp nhưng không biết Dũng trộm cắp nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Giang là đúng pháp luật.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng theo quy trình, thủ tục, thẩm quyền do Bộ luật tố tụng Hình quy định là hợp pháp.

[7] Về vật chứng: Công an đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt D 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao D cho Ủy ban nhân dân xã Liên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp Dũng thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách Dũng cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Dũng phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Hữu Tường **Nguyễn Thị Nhàn** **Phan Xuân Thọ**